TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 443/2020/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 25 tháng 06 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 362/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 05 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1, Ông Trần Trung N, sinh năm 1955.

Địa chỉ: đường H, phường S, quận K, Tp.HCM.

2, Bà Lê Thị Bích T, sinh năm 1980 .

Địa chỉ: đường M, phường L, quận Z, Tp.HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 75 do Ủy ban nhân dân phường S, quận K, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/05/2008 thì ông N và bà T là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét thỏa thuận của các đương sự:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông N và bà T cùng trình bày mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hạnh phúc, đã sống ly thân hơn 10 tháng nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông N và bà T là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên ghi nhận.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Hai bên khai không có .

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông N và bà T chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Trung N và bà Lê Thị Bích T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung : Hai bên khai không có.

- Về nợ chung : Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Ông Trần Trung N và bà Lê Thị Bích T chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông N và bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016292 ngày 19/05/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân phường S, quận K, TP HCM (GCHKH số 75 ngày 22/05/2008)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thị Hồng Vân